TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẢI HẬU** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 94/2022/HS-ST
Ngày: 15 - 12 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU - TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Trung Kiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Kiêm;

Bà Nguyễn Thị Thuý Mùi.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Đính - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Long - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 82/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 89/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1971; nơi sinh và nơi cư trú: Thôn C, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Huy X, sinh năm 1930 (đã chết) và bà Vũ Thị C, sinh năm 1930; gia đình có 04 anh chị em ruột, bị cáo là thứ tư; có vợ là Bùi Thị C, sinh năm 1977 và 02 con, lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 2005; tiền án, tiền sự : Không; bị tạm giữ từ ngày 20/9/2022 đến ngày 23/9/2022 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Bùi Thị C, sinh năm 1977; địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

- Người chứng kiến:

1. Anh Vũ Văn H, sinh năm 1985; vắng mặt.

2. Ông Trần Tuấn K, sinh năm 1959; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 45 phút ngày 20/9/2022, Nguyễn Văn T điều khiển xe máy điện nhãn hiệu DIBAO màu trắng xám, biển kiểm soát 15MĐ1-327.54 đi từ nhà ở xã T, huyện T đến Tổ dân phố số 2, thị trấn Y, huyện H gặp và mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không biết tên, địa chỉ 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng. Sau đó, T cầm trong lòng bàn tay trái và điều khiển xe máy điện đi về nhà. Vào hồi 13 giờ cùng ngày khi T về đến trục đường dong thuộc Tổ dân phố số 2, thị trấn Y, huyện H thì bị tổ công tác của Công an huyện Hải Hậu phát hiện bắt quả tang. Khi bị bắt giữ, T đã thả gói giấy màu trắng, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng xuống mặt đường cạnh chân trái T đứng. Tổ công tác đã thu giữ và niêm phong vật chứng (ký hiệu M). Nguyễn Văn T khai nhận đó là Heroine vừa mua để sử dụng cho bản thân. Ngoài ra, Tổ công tác còn thu giữ của Nguyễn Văn T 01 xe máy điện đang sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 1384/KL-KTHS ngày 22/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 01 gói giấy, trong phong bì thư được niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Khối lượng mẫu M là 0,126 gam. Bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về kết luận giám định trên.

Tại bản Cáo trạng số 84/CT-VKS-HH ngày 11/11/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt Nguyễn Văn T từ 18 tháng đến 21 tháng tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt tiền là hình phạ bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng khoản 1 và khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 và khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; tuyên tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Heroine còn lại sau giám định; trả lại chiếc xe máy điện nhãn hiệu DIBAO, biển kiểm soát 15MĐ1-327.54 cho bà Bùi Thị C.

Trong phần tranh luận và lời nói sau cùng, bị cáo thừa nhận đã phạm tội. Bị cáo xin hứa sửa chữa lỗi lầm và đề nghị được giảm nhẹ hình phạt do bản thân đang mắc bệnh hiểm nghèo, sức khoẻ yếu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hải Hậu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết

định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận về hành vi đã thực hiện như cáo trạng truy tố và nhận tội. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định cùng các tài liệu khác đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 13 giờ 00 phút ngày 20/9/2022 tại khu vực Tổ dân phố số 2, thị trấn Y, huyện H, tỉnh Nam Định, Nguyễn Văn T có hành vi cất giấu trái phép trong người 0,126 gam Heroine mục đích sử dụng cho bản thân thì bị Tổ công tác của Công an huyện Hải Hậu phát hiện bắt quả tang. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 249. Tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine, ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất gây nghiện của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Bị cáo là người có thể chất, tinh thần bình thường, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn cố ý tàng trữ để sử dụng. Do đó cần phải xử lý nghiêm khắc theo pháp luật hình sự để răn đe, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy từ nhiều năm. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn; thái độ ăn năn, hối lỗi; bị cáo có bố đẻ là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba; bản thân bị cáo đang bị mắc bệnh hiểm nghèo (HIV), sức khoẻ yếu nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tiếp tục cách ly bị cáo khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhất định tương ứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo để răn đe và giáo dục bị cáo như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên toà là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma tuý, không có nghề nghiệp ổn định, kinh tế gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với số Heroine còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu cho tiêu hủy; đối với chiếc xe máy điện nhãn hiệu DIBAO, biển kiểm soát 15MĐ1-327.54 là tài sản của bà Bùi Thị C (vợ bị cáo), bà C không biết bị cáo sử dụng đi mua ma tuý nên cần trả cho bà C sử dụng là phù hợp quy định tại điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo vào sáng ngày 20/9/2022 tại khu vực Tổ dân phố số 2, thị trấn Y, huyện H, tỉnh Nam Định do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xác minh xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

1.1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1.2. Xử phạt Nguyễn Văn T 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20 tháng 09 năm 2022.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 và khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số Heroine trong 01 phong bì thư niêm phong hoàn trả mẫu vật sau giám định số 1384/GĐKTHS ngày 22/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định.

Trả cho bà Bùi Thị C 01 xe máy điện nhãn hiệu DIBAO, biển kiểm soát 15MĐ1-327.54.

Vật chứng nêu trên được mô tả như Biên bản bàn giao nhận vật chứng ngày 22/11/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Hậu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Hậu.

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định;
- Sở Tư pháp tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Hải Hậu;
- Công an huyện Hải Hậu;
- Chi cục THADS huyện Hải Hậu;
- UBND xã T, huyện T;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Phạm Trung Kiên